

Số: /TTr-SXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Công văn số 6541/UBND-KTN ngày 22/12/2023, Sở Xây dựng đã tổ chức lập Nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí lập Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Tổ chức lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan và cộng đồng dân cư trong khu vực (tại Công văn số 1231/SXD-QHKT ngày 02/7/2024);

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, UBND huyện Bình Sơn; ý kiến cộng đồng dân cư trong khu vực lập quy hoạch; Sở Xây dựng đã phối hợp với đơn vị Tư vấn lập nhiệm vụ rà soát, chỉnh sửa hoàn chỉnh hồ sơ nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi theo nội dung góp ý của các đơn vị nêu trên.

Để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045, với những nội dung chính như sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên

huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

- Thông tư số 12/2023/TT-BXD ngày 20/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên;

- Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045;

- Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự toán chi phí lập đề án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045;

- Công văn số 6541/UBND-KTN ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức lập Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn.

II. Thành phần, quy cách hồ sơ và năng lực của đơn vị tư vấn lập quy hoạch

1. Thành phần hồ sơ và ký hiệu sử dụng trong các bản vẽ và thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch cơ bản tuân thủ đúng theo Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đề án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

2. Liên danh Công ty Cổ phần Quy hoạch Hà Nội và Công ty TNHH Quy hoạch và Thiết kế xây dựng La An (Liên danh tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch) có chức năng hoạt động trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch xây dựng.

III. Nhiệm vụ quy hoạch

1. Tên đề án: Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045

2. Quy mô, phạm vi lập quy hoạch

- Quy mô diện tích lập quy hoạch khoảng 46.685,24 ha, bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (*gồm: thị trấn Châu Ổ và 21 xã: Bình Chánh, Bình Châu, Bình Chương, Bình Đông, Bình Dương, Bình Hải, Bình Hiệp, Bình Hòa, Bình Khương, Bình Long, Bình Minh, Bình Mỹ, Bình Nguyên, Bình Tân Phú, Bình Phước, Bình Thanh, Bình Thạnh, Bình Thuận, Bình Trị, Bình Trung và Bình An*); giới cận như sau:

- + Phía Đông: Giáp với Biển Đông;
- + Phía Tây: Giáp huyện Trà Bồng.
- + Phía Nam: Giáp huyện Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi;
- + Phía Bắc: Giáp huyện Núi Thành - tỉnh Quảng Nam;
- Tỉ lệ lập quy hoạch: 1/10.000.

3. Tính chất

- Là đô thị công nghiệp - thương mại dịch vụ - du lịch; đô thị cửa ngõ phía Bắc của tỉnh Quảng Ngãi, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hiện đại và đồng bộ;

- Là trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia; trung tâm công nghiệp, dịch vụ, du lịch của Vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung;

- Là một trong các đầu mối giao thông vận tải, trao đổi hàng hóa và giao lưu quốc tế quan trọng của khu vực Miền Trung và Tây Nguyên;

- Có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng của quốc gia.

4. Quy mô dân số và đất đai

a) Quy mô dân số

- Đến năm 2030, dân số toàn đô thị khoảng 310.000 người, trong đó dân số khu vực nội thị khoảng 260.000 người; tỷ lệ đô thị hóa khoảng 85%.

- Đến năm 2045, dân số toàn đô thị khoảng 510.000 người, trong đó dân số khu vực nội thị khoảng 480.000 người; tỷ lệ đô thị hóa khoảng 95%.

b) Quy mô đất đai

- Đến năm 2030, diện tích đất dân dụng khoảng 5.000 ha, trong đó đất đơn vị ở mới khoảng 28-55 m²/người.

- Đến năm 2045, diện tích đất dân dụng khoảng 7.500 ha, trong đó đất đơn vị ở mới khoảng 28-55 m²/người.

5. Mục tiêu, nhiệm vụ quy hoạch

a) Mục tiêu

- Cụ thể hóa các định hướng của Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Bình Sơn lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

b) Nhiệm vụ quy hoạch

- Rà soát, cập nhật các đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đã được phê duyệt tại khu vực lập quy hoạch; đánh giá ưu điểm, những tồn tại và bất cập của các đề án.

- Cập nhật, kết nối các quy hoạch ngành, những dự án đã, đang và sắp triển khai có liên quan đến khu vực quy hoạch.

- Xác định mục tiêu, động lực phát triển, quy mô dân số, đất đai, chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật;

- Mô hình phát triển, định hướng phát triển không gian nội thị và khu vực ngoại thị, trung tâm chính trị - hành chính, dịch vụ, thương mại, văn hoá, giáo dục, đào tạo, y tế, công viên cây xanh, thể dục, thể thao cấp đô thị; Dự kiến sử dụng đất của đô thị theo các giai đoạn phát triển phải phù hợp với tính chất, chức năng của đô thị và phù hợp với đồ án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 và Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật khung trên mặt đất, trên cao và ngầm dưới đất;

- Đề xuất các giải pháp về bảo vệ môi trường.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện và xác định các hạng mục công trình ưu tiên đầu tư xây dựng trong từng giai đoạn.

6. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	
			Năm 2030	Năm 2045
I	Chỉ tiêu sử dụng đất dân dụng			
1	Đất đơn vị ở xây dựng mới	m ² /người	28 - 55	28 - 55
2	Đất cây xanh công cộng cấp đô thị	m ² /người	≥ 8	≥ 10
3	Đất công trình dịch vụ công cộng	m ² /người	≥ 5	≥ 5
II	Chỉ tiêu hạ tầng xã hội			
1	Đất giáo dục			
	- Trường trung học phổ thông (cấp đô thị)	hs/1000dân	≥ 40	
		m ² /hs	≥ 10	
2	Đất y tế			
	- Bệnh viện đa khoa	Giường/1000 dân	≥ 4	
		m ² /giường bệnh	≥ 100	
3	Đất Văn hóa - Thể dục thể thao			
	- Sân thể thao cơ bản	m ² /người	≥ 0,6	
		ha/công trình	≥ 1,0	
	- Sân vận động	m ² /người	≥ 0,8	
		ha/công trình	≥ 2,5	
	- Trung tâm Văn hóa – Thể thao	m ² /người	≥ 0,8	
		ha/công trình	≥ 3,0	

	- Nhà văn hóa	Chỗ/1000 người	≥ 8	
		ha/công trình	$\geq 0,5$	
	- Nhà thiếu nhi	Chỗ/1000 người	≥ 2	
		ha/công trình	$\geq 1,0$	
4	Đất thương mại			
	- Chợ đô thị	ha/công trình	$\geq 1,0$	
II	Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật			
1	Giao thông (tính đến đường chính khu vực)	% diện tích đất xây dựng đô thị	≥ 10 (không bao gồm giao thông tỉnh)	
2	Chỉ tiêu cấp nước	lít/người-ng.đêm	≥ 120	≥ 150
3	Chỉ tiêu cấp điện			
	Sinh hoạt	W/người	400	600
	Công trình công cộng (tính bằng % phụ tải điện sinh hoạt)	%	35	35
	Chiếu sáng đường phố chính	Kw/ha	10	10
4	Tỉ lệ thu gom, xử lý nước thải	% nước cấp sinh hoạt	≥ 90	≥ 95
5	Chỉ tiêu rác thải, chất thải rắn	kg/người/ng.đêm	1	1,2
6	Nghĩa trang	ha/1000 dân	$\geq 0,04$	$\geq 0,04$
7	Mật độ đường công thoát nước mưa	%	100	100

Ghi chú: Các chỉ tiêu đất dân dụng, đất đơn vị ở áp dụng cho khu dân cư hiện hữu cải tạo, nâng cấp, các khu tái định cư và một số khu vực đặc thù khác trên địa bàn sẽ được áp dụng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn trên quan điểm ổn định tối đa các hoạt động dân sinh, bảo tồn không gian sinh thái hiện có, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả quỹ đất chưa sử dụng, hỗ trợ tối đa công tác di dân trong quá trình chuyển dịch mục đích sử dụng đất trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa các chủ thể.

7. Các nội dung chủ yếu cần nghiên cứu

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng dân số, hiện trạng sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường; đánh giá các dự án, các quy hoạch đã và đang triển khai trong khu vực.

b) Xác định mục tiêu, tính chất, động lực phát triển đô thị.

c) Xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đối với đô thị và từng khu chức năng.

d) Đánh giá, dự báo các tác động của điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt đến định hướng phát triển

của đô thị. Dự báo chỉ tiêu phát triển: tỷ lệ đô thị hóa; quy mô dân số, đất đai, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cho đô thị và các khu chức năng đô thị.

d) Xác định nguyên tắc, tiêu chí để lựa chọn phương án cơ cấu phát triển đô thị.

e) Định hướng phát triển không gian đô thị, bao gồm:

- Mô hình và hướng phát triển đô thị;
- Xác định phạm vi, quy mô các khu chức năng của đô thị;
- Xác định chỉ tiêu về mật độ dân cư, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, định hướng và nguyên tắc phát triển đối với từng khu chức năng;

- Hệ thống trung tâm hành chính, trung tâm thương mại, dịch vụ, trung tâm công cộng, thể dục thể thao, công viên, cây xanh và không gian mở; trung tâm chuyên ngành cấp đô thị;

- Định hướng phát triển các khu vực dân cư nông thôn;

- Xác định các vùng kiến trúc, cảnh quan, các trục không gian chính, quảng trường, cửa ngõ đô thị, điểm nhấn đô thị; đề xuất tổ chức không gian, kiến trúc cho các khu vực trên.

- Dự kiến khu vực nội thị, ngoại thị; xác định các khu vực cần lập quy hoạch phân khu và quy hoạch chung xây dựng xã theo các giai đoạn quy hoạch.

g) Định hướng quy hoạch sử dụng đất đô thị theo các giai đoạn quy hoạch.

h) Thiết kế đô thị theo quy định.

i) Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị bao gồm:

- Đánh giá tổng hợp và lựa chọn đất phát triển đô thị;
- Xác định mạng lưới giao thông đối ngoại, giao thông đô thị, vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông;

- Xác định nhu cầu và nguồn cung cấp nước, năng lượng; tổng lượng nước thải, rác thải; vị trí, quy mô công trình đầu mối và mạng lưới truyền tải, phân phối chính của hệ thống cấp nước, năng lượng và chiếu sáng đô thị, thông tin liên lạc, thoát nước và công trình xử lý nước thải; vị trí, quy mô khu xử lý chất thải rắn, nghĩa trang và các công trình khác.

k) Đề xuất các giải pháp về bảo vệ môi trường.

l) Đề xuất các danh mục quy hoạch, chương trình, dự án ưu tiên.

8. Danh mục, số lượng hồ sơ và sản phẩm

Sản phẩm hồ sơ quy hoạch phải tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan về quy hoạch đô thị và “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng” (QCVN 01:2021/BXD) được ban hành theo Thông

tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021; Thành phần hồ sơ đồ án quy hoạch thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; cụ thể:

a) Thành phần bản vẽ bao gồm:

- Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng. Thể hiện trên nền bản đồ phương hướng phát triển hệ thống đô thị nông thôn tỷ lệ thích hợp.

- Bản đồ hiện trạng tổng hợp. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000.

- Bản đồ đánh giá tổng hợp về đất xây dựng. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000.

- Sơ đồ cơ cấu phát triển đô thị. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ thích hợp.

- Bản đồ định hướng phát triển không gian đô thị. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000.

- Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đô thị theo các giai đoạn quy hoạch. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000.

- Các bản đồ định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000.

- Các bản vẽ thiết kế đô thị: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD.

b) Phần thuyết minh: Nội dung thuyết minh của hồ sơ đồ án quy hoạch chung đô thị gồm:

- Xác định phạm vi và quy mô lập quy hoạch. Phân tích vị trí, đánh giá điều kiện tự nhiên; hiện trạng dân số, sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường. Đánh giá công tác quản lý, triển khai thực hiện theo quy hoạch được duyệt về phát triển không gian, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật; so sánh, đối chiếu với định hướng và chỉ tiêu tại quy hoạch đã được phê duyệt (nếu có); đánh giá hiện trạng đô thị theo các tiêu chuẩn, tiêu chí phân loại đô thị. Đánh giá hiện trạng các chương trình, dự án đầu tư phát triển đang được triển khai thực hiện trên địa bàn. Xác định các vấn đề cơ bản cần giải quyết.

- Xác định mục tiêu tính chất và động lực phát triển đô thị.

- Xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đối với đô thị và từng khu vực chức năng đô thị.

- Đánh giá, dự báo các tác động của điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt đến định hướng phát triển của

đô thị. Dự báo các chỉ tiêu phát triển: tỷ lệ đô thị hóa, quy mô dân số, đất đai, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đối với đô thị và các khu chức năng đô thị.

- Xác định nguyên tắc, tiêu chí để lựa chọn phương án cơ cấu phát triển đô thị.

- Định hướng phát triển không gian đô thị: Nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP. Dự kiến khu vực nội thị, ngoại thị; xác định các khu vực cần lập quy hoạch phân khu và quy hoạch chung xây dựng xã theo các giai đoạn quy hoạch.

- Định hướng quy hoạch sử dụng đất đô thị theo các giai đoạn quy hoạch.

- Thiết kế đô thị: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD.

- Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị: Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

- Đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường.

- Luận cứ xác định danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư; đề xuất, kiến nghị các cơ chế huy động và tạo nguồn lực thực hiện.

Thuyết minh đồ án quy hoạch chung phải có bảng biểu thống kê, phụ lục tính toán, hình ảnh minh họa và hệ thống sơ đồ, bản vẽ khổ A3 với ký hiệu và ghi chú rõ ràng, được sắp xếp kèm theo nội dung cho từng phần của thuyết minh liên quan.

c) Phụ lục kèm theo thuyết minh (các giải trình, giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh; bảng biểu, số liệu tính toán thể hiện kết quả nêu tại thuyết minh; bản vẽ khổ A3; văn bản pháp lý liên quan).

d) Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung đô thị: Nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Quy hoạch đô thị và phải có các bản vẽ khổ A3 kèm theo.

e) Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án.

9. Tổ chức thực hiện

- Đơn vị lập nhiệm vụ quy hoạch: Liên danh Công ty cổ phần quy hoạch Hà Nội và Công ty TNHH Quy hoạch và Thiết kế xây dựng La An.

- Cơ quan chủ đầu tư: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan thẩm định, trình duyệt: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

10. Tiến độ thực hiện: tối đa 12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng tư vấn.

V. Kết luận, kiến nghị

1. Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 thực hiện đúng Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/06/2009, Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018, các Nghị định số: 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010, 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ; các Thông tư số: 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021, 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022, 12/2023/TT-BXD ngày 20/11/2023 của Bộ Xây dựng.

2. Nội dung nhiệm vụ quy hoạch đã được các Sở: Công Thương (*tại Công văn số 1540/SCT-KHTCTH ngày 12/7/2024*), Kế hoạch và Đầu tư (*tại Công văn số 1186/SKHĐT-KTN ngày 10/7/2024*), Tài nguyên và Môi trường (*tại Công văn số 3285/STNMT-QLĐĐ ngày 11/7/2024*), Giao thông vận tải (*tại Công văn số 2241/SGTVT-QLCL ngày 10/7/2024*), Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*tại Công văn số 1645/SVHTTDL ngày 11/7/2024*), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*tại Công văn số 3120/SNNPTNT-KHTC ngày 15/7/2024*), Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (*tại Công văn số 2096/BQL-QHXD ngày 10/7/2024*), UBND huyện Bình Sơn (*tại Công văn số 2350/UBND ngày 23/7/2024*), cộng đồng dân cư trong khu vực lập quy hoạch tham gia góp ý và cơ bản đều thống nhất. Các ý kiến góp ý khác đã được Sở Xây dựng tiếp thu, chỉnh sửa hoàn thiện nhiệm vụ quy hoạch.

Nhiệm vụ quy hoạch chung đã đề xuất được các nội dung, nhiệm vụ cần nghiên cứu trong quá trình lập quy hoạch. Dự toán chi phí lập quy hoạch chung đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 27/3/2024.

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện./.

(Có hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch, Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ kèm theo Tờ trình này)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện Bình Sơn;
- GD, PGD Sở (P.V.Hà);
- VP Sở (để đăng tải trên cổng thông tin);
- Lưu: VT, P5 (Thach).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Mẫn

PHỤ LỤC GIẢI TRÌNH THEO NỘI DUNG GÓP Ý CỦA CÁC ĐƠN VỊ
(Theo Tờ trình số/TTr-BQLQH ngày .../8/2024 của Ban Quản lý dự án
quy hoạch do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư)

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
A	Ý KIẾN GÓP Ý SỞ BAN NGÀNH	
I	Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Công văn số 1186/SKHĐT-KTN ngày 10/7/2024)	
1	Cần cập nhật, bổ sung một số căn cứ pháp lý sau: Nghị quyết số 26 - NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị và Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Nội dung đã được cập nhật tại khoản 1.2 Mục I Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.
2	Theo nội dung Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 thì Phương án quy hoạch hệ thống đô thị định hướng đến năm 2030 của tỉnh đối với đô thị Bình Sơn sẽ đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại III là Thị xã Bình Sơn. Trong đó, phương án phát triển các khu vực có vai trò động lực đối với tỉnh là tập trung phát triển 03 trung tâm đô thị gắn với công nghiệp và kinh tế biển tạo động lực phát triển trong thời kỳ quy hoạch: (1) Đô thị trung tâm, với thành phố Quảng Ngãi là hạt nhân; (2) Trung tâm đô thị phía Bắc, với thị xã Bình Sơn là hạt nhân; (3) Trung tâm đô thị phía Nam, với thị xã Đức Phổ là hạt nhân. Đồng thời, tại nội dung Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến	Các định hướng phát triển không gian kiến trúc cảnh quan đô thị Bình Sơn sẽ được thực hiện trong quá trình lập quy hoạch đồ án quy hoạch, và sẽ bám sát định hướng của đồ án Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đồ án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 đã được Thủ tướng phê duyệt.

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 thì định hướng phát triển các đô thị, khu đô thị trong Khu Kinh tế Dung Quất gồm có 04 khu đô thị hạt nhân của đô thị Bình Sơn (gồm: Dốc Sỏi, Châu Ô - Bình Long, Vạn Tường, Đông Nam Dung Quất). Do đó, đề nghị trong nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 cần bám sát mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, phát triển không gian kiến trúc cảnh quan phù hợp với các nội dung quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.</p>	
3	<p>Tại Điểm 2.6. Những định hướng phát triển tại quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và kế hoạch phát triển đô thị theo các chương trình phát triển đô thị thuộc Phần II Khái quát đặc điểm tự nhiên và hiện trạng của nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 chỉ nên trích dẫn bổ sung, căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 4/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nên rà soát, lược bỏ nội dung của nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 (từ trang 35 đến trang 46).</p>	<p>Tiếp thu và điều chỉnh nội dung Nhiệm vụ tại khoản 2.6 Mục II Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.</p>
II	Sở Công Thương (tại Công văn số 1540/SCT-KHTCTH ngày 12/7/2024)	
1	<p>Hiện trạng phát triển kinh tế trong đó có nội dung thương mại - dịch vụ tại Khoản 2.2.2 Mục II (trang 16). Tuy nhiên về phần định hướng mục tiêu quy hoạch (Trang 57), không có phần định hướng phân bố hệ thống thương mại - dịch vụ, đề nghị đơn vị tư vấn bổ sung phần định hướng phát triển - thương mại dịch vụ của địa phương và phù hợp với Phương án phát triển Hệ thống thương mại thuộc Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết</p>	<p>Nội dung Nhiệm vụ đã thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 04/22/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn. Theo đó nội dung định hướng phân bố hệ thống thương mại - dịch vụ được quy định tại Khoản 4.3 Mục IV</p>

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023.	Thuyết minh Nhiệm vụ và sẽ được định hướng cụ thể phù với địa phương và phù hợp với các phương án phát triển của quy hoạch cấp trên ở bước lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045.
2	<p>Nội dung tại Khoản 3.2.2 Mục III (Trang 51) Tác động lan tỏa mạnh mẽ từ các dự án động lực: Đơn vị tư vấn chưa cập nhật theo các quyết định chủ trương đầu tư. Đề nghị đơn vị tư vấn cập nhật lại các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các số liệu về giá trị sản xuất công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu đến thời điểm năm 2023 - Tình hình triển khai và thực hiện các dự án trọng điểm: Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 1, Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, Dự án Khu công nghiệp VSIP II Quảng Ngãi; các dự án tại Trung tâm điện khí Dung Quất (<i>Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất II, Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất III</i>); Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất (<i>tại Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 05/5/2023</i>). 	Tiếp thu và điều chỉnh nội dung Nhiệm vụ tại khoản 3.2.2 tiểu mục 3.2 Mục III Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.
3	Định hướng quy hoạch cấp điện (Trang 69). Đề nghị đơn vị tư vấn cập nhật lại phần định hướng quy hoạch cấp điện phù hợp với Phương án phát triển điện lực thuộc Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023.	Nội dung đã được cập nhật tại khoản 5.3.4 Mục V Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.
III	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (<i>tại Công văn số 1645/SVHTTDL ngày 11/7/2024</i>)	

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>Tại trang 9: Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý "<i>Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030</i>"</p>	<p>Nội dung đã được cập nhật tại khoản 1.2 Mục I Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.</p>
2	<p>Tại trang 59: Bảng dự báo nhu cầu lao động du lịch: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu lại dự báo khách du lịch đến KKT Dung Quất, nhu cầu buồng phòng, nhu cầu lao động đến năm 2030, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2030, KKT Dung Quất đón khoảng 2.000.000 lượt khách: Tại Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, dự báo đến năm 2030, Quảng Ngãi đón khoảng 2.550.000 lượt khách và dự kiến trong năm 2024, Quảng Ngãi đón khoảng 1.480.000 lượt khách. Do vậy, việc dự báo đến năm 2030, lượt khách đến KKT Dung Quất 2.000.000 lượt khách là không phù hợp. - Đến năm 2030, nhu cầu buồng phòng khoảng 8.200 buồng, nhu cầu lao động là 25.000 người. Theo số liệu thống kê, hiện nay trên địa bàn huyện Bình Sơn có khoảng 45 cơ sở lưu trú với tổng số buồng khoảng 1.000 buồng, lao động du lịch trực tiếp khoảng 700 người. Do vậy, việc dự báo đến năm 2030, nhu cầu buồng phòng khoảng 8.200 buồng, nhu cầu lao động trực tiếp khoảng 10.000 người là không phù hợp. 	<p>Số liệu dự báo du khách đến KKT Dung Quất đã được tham khảo từ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045. Trong giai đoạn hiện tại với tình hình dịch bệnh, bất ổn về chính trị tại một số nước trên thế giới, suy thoái kinh tế do vậy lượng khách du lịch đến tỉnh Quảng Ngãi nói riêng và cả nước nói chung là sụt giảm. Tuy nhiên với dự báo tình hình kinh tế sẽ hồi phục và phát triển mạnh trong giai đoạn đến, cùng với việc thu hút đầu tư vào Khu Du Lịch Quốc gia đảo Lý Sơn sẽ là một trong những yếu tố giúp cho lượng khách du lịch đến tỉnh Quảng Ngãi nói chung và Khu Kinh tế Dung Quất nói riêng sẽ tăng đột biến, do vậy các số liệu dự báo khách du lịch là phù hợp và đồng bộ với đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023.</p>
IV	Sở Giao thông vận tải (tại Công văn số 2241/SGTVT-QLCL ngày 10/7/2024)	
1	<p>Tại mục 1.1 (Lý do và sự cần thiết đầu tư): Đề nghị chỉnh sửa: "<i>...đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho đô thị Bình Sơn đạt tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2025 và đạt tiêu chí đô thị loại III sau năm 2030</i>" thành "<i>...đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho đô thị Bình Sơn đạt tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2025 và phấn đấu đến năm 2030 đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại III</i>" cho phù hợp với Quy</p>	<p>Tiếp thu và điều chỉnh nội dung Nhiệm vụ tại khoản 1.1 Mục I Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.</p>

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ - TTg ngày 22/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	
2	<p>Về hiện trạng hạ tầng giao thông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quốc lộ 24B: Tổng chiều dài tuyến khoảng 106,2km, đề nghị điều chỉnh thành “Tổng chiều dài tuyến khoảng 108km”. - Bổ sung hiện trạng tuyến đường tỉnh ĐT.621B (Châu Ổ - Trà Thủy), đồng thời loại bỏ tuyến đường huyện 01 - Số hiệu ĐH.01 (Châu Ổ - Bình Minh) vì đã nâng lên thành đường tỉnh ĐT.621B (Châu Ổ - Trà Thủy). - Giao thông đường thủy có đề cập đến tuyến Châu Ổ - Sa Cần (thuộc sông Trà Bông), tuy nhiên qua rà soát, hiện nay tuyến đường thủy nội địa này mới chỉ quy hoạch, chưa công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa; do đó đề nghị tư vấn rà soát, điều chỉnh cho phù hợp. 	<p>Tiếp thu và điều chỉnh, bổ sung nội dung hạ tầng giao thông tại khoản 2.4.1 Mục II Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.</p>
3	<p>Rà soát, cập nhật Quy hoạch phân khu thuộc Khu kinh tế Dung Quất đã được phê duyệt và đang triển khai để đảm bảo khớp nối đồng bộ giữa các đồ án quy hoạch và phù hợp với đồ án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023.</p>	<p>Trong bước lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn các nội dung Quy hoạch phân khu sẽ được kết nối về số liệu để đảm bảo tính đồng bộ và xuyên suốt giữa các đồ án.</p>
V	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Công văn số 3120/SNNPTNT-KHTC ngày 15/7/2024)</p>	
1	<p>Đây là bước lập nhiệm vụ quy hoạch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tham gia ý kiến cụ thể về giải pháp quy hoạch có liên quan đến chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành của Sở trong quá trình lập, góp ý quy hoạch</p>	
2	<p>Một số nội dung góp ý đề nghị xem xét bổ sung, hoàn thiện như sau:</p>	

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>a) Về trồng trọt, lâm nghiệp: Trong quá trình khảo sát lập Quy hoạch thì việc định hướng sử dụng đất trong Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045 phải phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của huyện Bình Sơn đến năm 2030 và phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023.</p>	<p>Các nội dung góp ý sẽ được cụ thể trong bước lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn.</p>
	<p>b) Về lĩnh vực thủy lợi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ đồ án Quy hoạch, đề nghị đơn vị tư vấn lập quy hoạch cần nghiên cứu nội dung, hồ sơ Phương án phát triển kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn với phòng chống thiên tai trong Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 (có Báo cáo kèm theo) để thực hiện các nội dung công việc: <ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá hiện trạng kết cấu hạ tầng thủy lợi, cấp nước trong khu vực quy hoạch; xác định nhu cầu sử dụng nước, nguồn nước từ các công trình thủy lợi để cấp cho các ngành kinh tế - xã hội (nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt, môi trường, dịch vụ du lịch...) trong khu vực quy hoạch, làm cơ sở đề xuất các phương án công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật thủy lợi, cấp nước cho phù hợp. + Sản phẩm hồ sơ Quy hoạch phải đề xuất phương án, giải pháp kỹ thuật cho từng công trình thủy lợi hiện có trong phạm vi quy hoạch như: Giữ nguyên hiện trạng công trình, điều chỉnh nhiệm vụ, quy mô, di dời, thay thế công trình mới, xử lý công trình do không còn nhiệm vụ,... + Đánh giá hiện trạng các sông, suối, trục tiêu, công trình đê, kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển v.v... và thực trạng về ngập úng, lũ, lụt, xâm nhập mặn trong khu vực nghiên cứu; tính toán chuyên đề về tiêu úng, thoát lũ cho khu vực quy hoạch để có cơ sở đề xuất các phương án công trình hạ 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu và điều chỉnh, bổ sung nội dung hạ tầng giao thông tại khoản 2.4.3 Mục II Thuyết minh Nhiệm vụ. - Các nội dung sẽ được cụ thể trong bước lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn.

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>tăng kỹ thuật về tiêu nước, thoát lũ bảo đảm yêu cầu tiêu úng, tần suất chống lũ cho khu vực quy hoạch, không làm gia tăng mức độ úng ngập các khu vực lân cận. Sản phẩm hồ sơ Quy hoạch phải đề xuất các phương án, giải pháp phi công trình, công trình bảo đảm yêu cầu tiêu nước, thoát lũ, chống xâm nhập mặn,... để bảo vệ hạ tầng kỹ thuật, dân cư và các hoạt động sản xuất như: Khai thông nạo vét các sông suối, trục tiêu, xây dựng đê điều, kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển,...</p>	
	<p>c) Về lĩnh vực phát triển nông thôn: Đề nghị Cơ quan được giao nhiệm vụ lập quy hoạch tham khảo Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kết quả khảo sát lập danh mục các dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 để tránh chùng chéo, trùng lấp các điểm Quy hoạch chung của các xã và thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn.</p>	<p>Tiếp thu và bổ sung Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 vào nội dung Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045. Các nội dung khác sẽ được cụ thể trong bước lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045.</p>
	<p>d) Về lĩnh vực thủy sản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật định hướng phát triển thủy sản tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050. - Cập nhật các hồ chứa, đập dâng do UBND huyện Bình Sơn quản lý được UBND tỉnh cho chủ trương nuôi trồng thủy sản nước ngọt tại Công văn số 845/UBND-KTN ngày 21/02/2024 nhằm đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ trong quá trình triển khai thực hiện. 	<p>Nội dung định hướng phát triển thủy sản và nuôi thủy sản nước ngọt sẽ được cụ thể trong bước lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045.</p>
VI	Sở Tài Nguyên và Môi Trường (tại Công văn số 3285/STNMT-QLĐĐ ngày 11/7/2024)	
1	Việc lập Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045, đề nghị Sở Xây dựng thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và các quy định có liên quan theo quy định của pháp luật.	Tiếp thu

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
2	Về căn cứ pháp lý để lập Quy hoạch: Đề nghị bổ sung điểm 1.2.3 khoản 1.2 Chương I (Trang số 10) Thuyết minh Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045, nội dung “Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Bình Sơn”	Nội dung đã được cập nhật tại khoản 1.2 Mục I Thuyết minh Nhiệm vụ
3	Về Quy hoạch sử dụng đất: Theo Thuyết minh tổng hợp do Công ty Cổ phần Quy hoạch Hà Nội lập tháng 6/2024 kèm theo Công văn số 1231/SXD-QHKT ngày 02/7/2024 của Sở Xây dựng thì các nội dung trong báo cáo thuyết minh mới chỉ đề xuất khu vực cần lập Nhiệm vụ Quy hoạch, chưa xác định tọa độ mốc giới cụ thể. Tuy nhiên, việc lập Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất; do đó, đề nghị Sở Xây dựng phối hợp với UBND huyện Bình Sơn kiểm tra, rà soát sự phù hợp với cơ cấu sử dụng đất của đồ án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023; chỉ tiêu sử dụng đất của Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Bình Sơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 (phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh) và phương án Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023	Phạm vi lập Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 là toàn bộ ranh giới hành chính huyện Bình Sơn. Nội dung rà soát sự phù hợp với cơ cấu sử dụng đất của đồ án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Bình Sơn; Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sẽ được thực hiện ở bước lập quy hoạch.
VII	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (tại Công văn số 2096/BQL-QHXD ngày 10/7/2024)	

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Về căn cứ pháp lý: đề nghị Bổ sung Quyết định số 582/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 03/7/2024 về việc phê duyệt hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Nội dung đã được cập nhật tại khoản 1.2 Mục I Thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch.
2	<p>Khu vực lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn có một phần diện tích khoảng 26.899,57 ha nằm trong phạm vi ranh giới Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 (đồ án Quy hoạch chung 2023) đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023; hiện nay, Ban Quản lý và UBND huyện Bình Sơn đang triển khai lập các đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 nhằm cụ thể hóa đồ án Quy hoạch chung 2023. Trong quá trình lập đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đề nghị Sở Xây dựng lưu ý làm rõ sự kết nối về số liệu từ đồ án Quy hoạch chung 2023 và các đồ án Quy hoạch phân khu để đảm bảo tính đồng bộ và xuyên suốt của các đồ án quy hoạch (trên phần diện tích khoảng 26.899,57 ha) với đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn về các chỉ tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chỉ tiêu dự báo về quy mô dân số, lao động, quy mô đất xây dựng. - Các chỉ tiêu về quy hoạch; tính chất, chức năng, kinh tế chủ đạo của khu vực. - Đảm bảo sự đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. <p>Hiện nay hồ sơ nhiệm vụ của đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn chỉ cập nhật số liệu của đồ án Quy hoạch chung 2023 trên tổng thể 45.332 ha chưa thống kê cụ thể về số liệu trên phần diện tích khoảng 26.899,57 ha; đề nghị cập nhật thêm số liệu của các đồ án Quy hoạch phân khu đã được phê duyệt và đang triển khai thực hiện để làm cơ sở dự báo chính xác hơn.</p>	<p>- Hiện tại trên địa bàn huyện Bình Sơn có 02/08 đồ án quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh phê duyệt, 06 đồ án đang trong giai đoạn triển khai thực hiện, do vậy Sự kết nối về số liệu từ đồ án Quy hoạch chung 2023 và các đồ án Quy hoạch phân khu với đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 sẽ được làm rõ ở bước lập đồ án đảm bảo tính đồng bộ và xuyên suốt giữa các đồ án.</p>

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
B	Ý KIẾN GÓP Ý ĐỊA PHƯƠNG	
I	UBND huyện Bình Sơn (tại Công văn số 2350/UBND ngày 23/7/2024)	
1	Sau khi nghiên cứu nội dung nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045, UBND huyện Bình Sơn cơ bản thống nhất với nội dung Nhiệm vụ lập Quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045; tuy nhiên cần rà soát, điều chỉnh bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:	
2	Đô thị thị trấn Châu Ô: Đề nghị điều chỉnh “Dân số thị trấn Châu Ô hiện nay khoảng 13.020 người, chiếm 6,67% tổng dân số” điều chỉnh thành “Dân số thị trấn Châu Ô hiện nay khoảng 13.469 người chiếm 7,35% tổng dân số”. (theo số liệu niên giám thống kê năm 2023).	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại Mục 1.1 Thuyết minh Nhiệm vụ.
3	Tại trang 17: đề nghị điều chỉnh cụm từ: “cơ sở hạ tầng thương mại trên địa bàn huyện chủ yếu là các chợ với 27 ” thành “cơ sở hạ tầng thương mại trên địa bàn huyện chủ yếu là các chợ, với số lượng 27	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm b, khoản 2.2.2 Mục 2.2 Thuyết minh Nhiệm vụ.
4	Hiện trạng giao thông (tại trang 19): + “Quốc lộ 24C: Chạy theo hướng Đông - Tây nằm ở phía Nam của huyện, nối liền cảng Dung Quất với huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Khu vực qua huyện Bình Sơn ở phía Đông Nam huyện với chiều dài khoảng 36 km. Quy mô mặt cắt đường rộng 9m; mặt đường rộng 8m. Đoạn từ cảng Dung Quất đến QL1 đã đầu tư với quy mô 6 làn xe, lộ giới 47,5-52,5m (đường Võ Văn Kiệt)” thành “Quốc lộ 24C: Chạy theo hướng Đông - Tây nằm ở phía Nam của huyện, nối liền cảng Dung Quất với huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Khu vực qua huyện Bình Sơn ở phía Đông Nam huyện với chiều dài khoảng 39,80km. Quy mô mặt cắt đường rộng 9,0m; mặt đường rộng 8,0m. Đoạn từ cảng Dung Quất đến QL1 đã đầu tư hoàn thiện với quy mô 4 làn xe, bề	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a1, khoản 2.4.1 Mục 2.4 Thuyết minh Nhiệm vụ.

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	rộng nền đường 27,5m, bề rộng mặt đường 21,5m giải phân cách giữa 5m (đường Võ Văn Kiệt)".	
5	<p>- Giao thông đối ngoại: bổ sung 02 tuyến đường tỉnh trên địa bàn huyện Bình Sơn: ĐT.621B (tại Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh) và đường tỉnh ĐT.627 (tại Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh), cụ thể:</p> <p>+ Đường tỉnh ĐT.621B (Châu Ổ-Trà Thủy): Chạy theo hướng Đông-Tây, đoạn qua huyện Bình Sơn với chiều dài khoảng 16,38 Km. Đạt tiêu chuẩn đường cấp VI đồng bằng, nền đường 6,5-7,0m, mặt đường bằng BTXM rộng 5,5-6,0m bằng. Điểm bắt đầu của tuyến tại Km1036+150 QL.1 tại thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn đến xã Trà Thủy, huyện Trà Bông, chất lượng mặt đường còn tốt.</p> <p>+ Đường tỉnh ĐT.627 (Dung Quất-Sa Huỳnh): Tổng chiều dài: 109,01Km (trong đó đoạn đi trùng với QL.1 là 5,72Km). Đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng, bề rộng nền đường 12m, mặt đường 11m, mặt đường bằng kết cấu BTN và BTXM. Đoạn qua huyện Bình Sơn (từ Km18+00-Km23+950) chất lượng mặt đường còn tốt.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a1, khoản 2.4.1 Mục 2.4 Thuyết minh Nhiệm vụ
6	<p>- Giao thông đối nội: điều chỉnh, bổ sung đánh giá hiện trạng hạ tầng kỹ thuật một số nội dung: Đường huyện: Tổng chiều dài hệ thống đường huyện hiện trạng khoảng 76,62km; quy mô hiện trạng đạt tiêu chuẩn đường cấp V và cấp VI; bề rộng nền đường $B_n=(6,5-8,0)$ m; bề rộng mặt đường $B_m=(5,5-7,0)$m. Bao gồm các tuyến đường:</p> <p>+ Đường huyện 02-Số hiệu ĐH.02 (Bình Trung - Bình An): Điểm đầu giáp Quốc lộ 1 tại Km1035+370 (P) thuộc thị trấn Châu Ổ; điểm cuối Km18+260 tại thôn Thọ An, xã Bình An.</p> <p>+ Đường huyện 03-Số hiệu ĐH.03 (Bình Trung-Bình Dương): Điểm đầu</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a2, khoản 2.4.1 Mục 2.4 Thuyết minh Nhiệm vụ

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>giáp Quốc lộ 1 tại Km1035+370 (T) thuộc thị trấn Châu Ô; điểm cuối tại UBND xã Bình Dương thuộc thôn Đông Yên, xã Bình Dương, chiều dài 3,274Km.</p> <p>+ Đường huyện 04-Số hiệu ĐH.04 (Bình Long-Bình Tân Phú): Điểm đầu giáp Quốc lộ 1 tại Km1039+680 thuộc xã Bình Long; điểm cuối giáp với đường tỉnh ĐT.621 tại Km13+870 thuộc thôn Phú Nhiêu xã Bình Tân Phú, chiều dài 9,98Km.</p> <p>+ Đường huyện 05-Số hiệu ĐH.05 (Nước Mặn-Bình Khương): Điểm đầu giáp Quốc lộ 1 tại Km1031+380 thuộc xã Bình Nguyên; điểm cuối tại thôn Phước An xã Bình Khương, chiều dài 9,66Km.</p> <p>+ Đường huyện 06-Số hiệu ĐH.06 (Bình Chánh-Bình An): Điểm đầu giáp Quốc lộ 1 tại Km1027+350 thuộc xã Bình Chánh; điểm cuối: Giáp đường đất thuộc xã và Bình Chánh, chiều dài đoạn hiện trạng 1,4Km.</p> <p>+ Đường huyện 07-Số hiệu ĐH.07 (Bình Hiệp-Dung Quát): Điểm đầu giáp QL1 tại Km1042+400 (ngã ba Bình Hiệp), điểm cuối giáp với đường đường Võ Văn Kiệt tại Km10+00 thuộc thôn Tân An xã Bình Trị, chiều dài 11,80 Km.</p> <p>+ Đường huyện 08-Số hiệu ĐH.08 (Bình Minh-Bình Khương): Điểm đầu giáp đường huyện ĐH.01 tại Km7+300 thuộc thôn Tân Phước xã Bình Minh, điểm cuối giáp đường huyện ĐH.02 tại Km7+100 thuộc thôn Thanh Trà, xã Bình Khương, chiều dài 5,2Km.</p> <p>+ Đường huyện 09-Số hiệu ĐH.09 (Bình Minh-Bình An): Điểm đầu giáp với đường huyện 01 tại Km11+060 (ngã ba Mỹ Long) thuộc xã Bình Minh; điểm cuối giáp với đường huyện 02 tại Km11 thuộc thôn Tây Phước xã Bình An, chiều dài 7,34Km.</p> <p>+ Đường huyện 09B-Số hiệu ĐH.09B (Bình Minh-Bình Mỹ): Điểm đầu giáp với đường tỉnh ĐT.621B tại Km11+060 thuộc</p>	

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>xã Bình Minh; điểm cuối giáp với Quốc lộ 24C tại Km35+400 (P) thuộc xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn; chiều dài tuyến 1,757Km</p> <p>+ Đường huyện 10-Số hiệu ĐH.10 (Bình Tân Phú-Tịnh Thiện): Điểm đầu giáp với đường tỉnh 621 tại Km15+700 thuộc thôn Phú Nhiêu xã Bình Tân Phú; điểm cuối giáp với đường huyện ĐH.530 tại ranh giới giữa xã Bình Tân Phú và xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi; chiều dài 7,95Km.</p>	
7	<p>Tại trang 48: Hướng phát triển đô thị: bổ sung cụm từ: “Phát triển trung tâm hành chính, chính trị tại Châu Ổ, nâng cấp hệ thống HTXH, HTKT của khu vực” thành “Phát triển trung tâm hành chính, chính trị tại Châu Ổ, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp hệ thống HTXH, HTKT của khu vực”</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a, khoản 2.6.3 mục 2.6 Thuyết minh Nhiệm vụ</p>
8	<p>Tại trang 49: điểm a, khoản 2.6.3, mục 2.6 nhiệm vụ lập quy hoạch: điều chỉnh cụm từ: “Trung tâm logistics gắn với sân bay Chu Lai” thành “Trung tâm logistics gắn với cảng biển Dung Quất, sân bay Chu Lai”</p>	<p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a, khoản 2.6.3 mục 2.6 Thuyết minh Nhiệm vụ</p>
9	<p>- Tại trang 69: khoản 5.3.4, mục 5.3 về định hướng cấp điện: đề nghị bổ sung nội dung: “ Đầu tư xây dựng lưới điện, nâng cấp hạ tầng lưới điện, nhằm phục vụ tốt nhu cầu sử dụng lưới điện của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nhất là lưới điện trung áp, hạ áp đầu tư xây dựng đến các khu dân cư và có sự liên kết giữa các khu vực, giúp vận hành an toàn, linh hoạt”.</p>	<p>Tiếp thu, đã bổ sung tại điểm a, khoản 5.3.4 mục 5.3 Thuyết minh Nhiệm vụ</p>
II	<p>Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Bình Sơn (tại Công văn số 20/MTTQ-BTT ngày 12/7/2024)</p>	
1	<p>Cơ bản thống nhất với nội dung Nhiệm vụ lập Quy hoạch chung được gửi kèm theo Công văn số 2148/UBND-XD ngày 05/7/2024 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn.</p>	
2	<p>Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đề nghị Phòng Kinh tế và Hạ</p>	

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	tăng huyện Bình Sơn điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nhiệm vụ lập Quy hoạch chung, cụ thể:	
3	- Tại trang 17, điểm b, khoản 2.2.2, mục 2.2 Nhiệm vụ lập quy hoạch: đề nghị điều chỉnh cụm từ “Cơ sở hạ tầng thương mại trên địa bàn huyện chủ yếu là các chợ với 27 bao gồm” thành "Cơ sở hạ tầng thương mại trên địa bàn huyện chủ yếu là các chợ với số lượng 27 chợ, bao gồm”	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm b, khoản 2.2.2 mục 2.2 Thuyết minh Nhiệm vụ
4	- Tại trang 26, điểm c, khoản 2.4.2, mục 2.4 Nhiệm vụ lập quy hoạch: đề nghị điều chỉnh cụm từ “Kè Bình Thới - Bình Dương” thành "Kè Bình Thới (cũ) - Bình Dương".	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm c, khoản 2.4.2 mục 2.4 Thuyết minh Nhiệm vụ
5	- Tại trang 32, điểm j, khoản 2.4.6, mục 2.6 Nhiệm vụ lập quy hoạch: đề nghị điều chỉnh cụm từ “Khu vực Đông sông Trà Bồng” thành “Khu vực phía Đông sông Trà Bồng”. "Khu vực Tây sông Trà Bồng điều chỉnh. Khu vực phía Tây sông Trà Bồng". "Nghĩa trang Núi Đạo, xã Bình Thới" điều chỉnh thành "Nghĩa trang Núi Đạo, xã Bình Thời (cũ).	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm j, khoản 2.4.6 mục 2.4 Thuyết minh Nhiệm vụ
6	- Tại trang 48, tại điểm a, khoản 2.6.3, mục 2.6 Nhiệm vụ lập quy hoạch: Định hướng phát triển đô thị đối với cụm từ “Phát triển triển trung tâm hành chính, chính trị tại Châu Ô, nâng cấp hệ thống HTXH, HTKT của khu vực: Khu dân cư hiện có, các công trình trường học, bệnh viện, chợ, trung tâm thương mại, đường giao thông, thoát nước mưa, xử lý nước thải vv...” đề nghị điều chỉnh thành “Phát triển trung tâm hành chính, chính trị tại Châu Ô); đầu tư xây dựng mới, nâng cấp hệ thống HTXH, HTKT của khu vực: Khu dân cư hiện có, các công trình, trường học, bệnh viện, chợ, trung tâm thương mại, đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống xử lý nước thải.vv...”	- Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a, khoản 2.6.3 mục 2.6 Thuyết minh Nhiệm vụ

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
7	- Tại trang 49, điểm a, khoản 2.6.3, mục 2.6 Nhiệm vụ lập quy hoạch: điều chỉnh cụm từ “Trung tâm logistics gắn với sân bay Chu Lai” thành “Trung tâm logistics gắn với cảng biển Dung Quất, sân bay Chu Lai”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a, khoản 2.6.3 mục 2.6 Thuyết minh Nhiệm vụ
8	- Tại trang 69, khoản 5.3.4, mục 5.3 về định hướng cấp điện: Đề nghị bổ sung nội dung “Đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng lưới điện, nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng điện của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế hội; nhất là lưới điện trung, hạ áp đầu tư xây dựng đến các khu dân cư và có sự liên kết giữa các khu vực, giúp vận hành an toàn, linh hoạt”.	Tiếp thu, đã bổ sung tại điểm a, khoản 5.3.4 mục 5.3 Thuyết minh Nhiệm vụ
III	Phòng Tài nguyên và Môi Trường (tại Công văn số 794/TNMT ngày 15/7/2024)	
1	<p>Phạm vi thực hiện dự án trên địa bàn toàn huyện Bình Sơn gồm tất cả 22 xã và Thị trấn nên đối với phần phương án đánh giá tác động của các dự án quy hoạch đã và đang triển khai thực hiện ảnh hưởng đến phương án quy hoạch đô thị mới Bình Sơn cần phân tích làm rõ hơn việc tích hợp đồng bộ để đảm bảo sự thống nhất phù hợp giữa các quy hoạch trên địa bàn huyện Bình Sơn, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023. - Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023. - Hiện nay trên địa bàn huyện Bình Sơn đã có 02/08 đồ án quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể: (1) Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Bình Thanh, thuộc huyện Bình Sơn (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 10/10/2023); (2) Khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung Quất, thuộc huyện Bình 	Theo thông tư 04/22/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn: Trong nội dung Nhiệm vụ quy hoạch chỉ nêu các phương hướng phát triển tại các quy hoạch cấp trên và các dự án đang triển khai có tác động đến quy hoạch đô thị mới Bình Sơn. Việc phân tích làm rõ việc tích hợp đồng bộ để đảm bảo sự thống nhất phù hợp các đồ án quy hoạch trên địa bàn sẽ được thực hiện ở bước lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045.

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>Sơn (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 19/12/2023). Đối với các đồ án quy hoạch phân khu đang triển khai thực hiện: (1) Khu công nghiệp Bình Hòa - Bình Phước; (2) Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Dung Quất II; (3) Khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Tây Bắc Dung Quất; (4) Khu dịch vụ hỗn hợp Đông Dung Quất; (5) Điều chỉnh KCN phía Đông Dung Quất; (6) Phân khu đô thị Châu Ô và vùng phụ cận.</p> <p>- Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Bình Sơn đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại quyết định 838/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 (được điều chỉnh tại quyết định 1197/QĐ-UBND ngày 31/10/2023) và Hiện nay UBND huyện Bình Sơn đang triển khai lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Bình Sơn.</p> <p>- Quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn huyện đã được duyệt và đang triển khai thực hiện.</p> <p>- Quy hoạch chi tiết 1/500 của các dự án trên địa bàn huyện.</p>	
IV	Hội Nông dân huyện Bình Sơn (tại Công văn số 203-CV/HĐNH ngày 16/7/2024)	
	<p>Cơ bản thống nhất với nội dung Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn. Kính đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, đối chiếu các Quy hoạch đã được phê duyệt để tránh sự mâu thuẫn trong thực hiện nhiệm vụ quy hoạch sau này.</p>	Tiếp thu ý kiến.
V	Thị trấn Châu Ô (tại Công văn số 230/UBND ngày 17/7/2024)	
	<p>Qua nghiên cứu dự thảo Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045, UBND thị trấn Châu Ô thống nhất với dự thảo.</p>	Tiếp thu ý kiến.
VI	Xã Bình Thạnh (tại Công văn số 306/UBND ngày 16/7/2024)	
	<p>Tại cuộc họp trên, cán bộ, công chức xã thống nhất với dự thảo góp ý Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045. UBND xã Bình Thạnh tổ</p>	Tiếp thu ý kiến.

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	chức niêm yết thông tin tại Trụ sở UBND xã để cho nhân dân biết, tham gia góp ý trực tiếp.	
VII	Xã Bình Nguyên (tại Công văn số 205/UBND ngày 15/7/2024)	
	Ngày 15/7/2024, UBND xã Bình Nguyên phối hợp lấy ý kiến góp ý Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045, thành phần tham dự gồm: Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, UBND xã, Mặt trận và các hội đoàn thể, Công chức chuyên môn, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn. Qua cuộc họp cơ bản thống nhất về nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2024, tỷ lệ đạt 100%.	Tiếp thu ý kiến.
VIII	Xã Bình Khương (tại Công văn số 207/UBND ngày 15/7/2024)	
	Cơ bản thống nhất theo dự thảo nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn; xin tham gia một số nội dung sau: - Tại trang 20 đường huyện 04 (Bình Long - Bình Phú); tham gia Bình Long - Bình Tân Phú. - Tại trang 21 đường huyện 10 (Bình Phú - Bình Tân - Tịnh Thiện); tham gia Bình Tân Phú - Tịnh Thiện.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại điểm a2, khoản 2.4.1 mục 2.4 Thuyết minh Nhiệm vụ
IX	Xã Bình An (tại Công văn số 234/UBND ngày 16/7/2024)	
	UBND xã Bình An thống nhất nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045, không có ý kiến gì thêm.	Tiếp thu ý kiến.
X	Xã Bình Trung (tại Công văn số 234/UBND ngày 16/7/2024)	
	Trên cơ sở dự thảo Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045 của Ủy ban huyện Bình Sơn, UBND xã Bình Trung thông qua cuộc họp giao ban đã trao đổi với cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan, thống nhất với nội dung dự thảo Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045 UBND huyện Bình Sơn.	Tiếp thu ý kiến.
XI	Xã Bình Thanh (tại Công văn số 273/UBND ngày 17/7/2024)	
	Qua quá trình lấy ý kiến tại buổi họp của toàn thể Cán bộ, công chức và	Tiếp thu ý kiến.

TT	Ý kiến góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>UBMTTQVN xã Bình Thanh. Kết quả tham gia góp ý trong buổi họp đều thống nhất 100% với nội dung Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045 và không có ý kiến gì thêm. Các nội dung ý kiến liên quan đến nội dung lập nhiệm vụ quy hoạch, nhằm tạo điều kiện thúc đẩy huyện Bình Sơn định hướng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống người dân trên địa bàn xã Bình Thanh nói riêng và huyện Bình Sơn nói chung.</p>	
XII	Xã Bình Hiệp (tại Công văn số 218/UBND ngày 16/7/2024)	
	<p>Ngày 15/7/2024, UBND xã Bình Hiệp tổ chức họp thông qua Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045 để lấy ý kiến tham gia góp ý Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045, thành phần tham dự gồm: Lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã, Mặt trận và các hội đoàn thể, Công chức chuyên môn, Cán bộ không chuyên trách xã, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn. Qua cuộc họp các thành phần tham gia thống nhất về nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2024, tỷ lệ đạt 100%. Không có ý kiến tham gia gì thêm.</p>	Tiếp thu ý kiến.
XIII	Xã Bình Tân Phú (tại Công văn số 209/UBND ngày 16/7/2024)	
	<p>Qua nghiên cứu Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045, UBND xã đã Thông báo niêm yết công khai và cuộc họp lấy ý kiến trong cán bộ, công chức ngày 15/7/2024. UBND xã Bình Tân Phú thống nhất với nội dung Nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị mới Bình Sơn đến năm 2045.</p>	Tiếp thu ý kiến.